|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**DỰ ÁN**

**Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương**

**về cơ sở nuôi cá lồng/bè cửa sông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số …../QĐ-UBND ngày …/…/2016)*

1. **Tên gọi quy chuẩn kỹ thuật dự kiến xây dựng**

Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về cơ sở nuôi cá lồng/bè cửa sông - điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

1. **Phạm vi và đối tượng áp dụng**

a) Phạm vi

Quy định những điều kiện về an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường đối với các cơ sở nuôi cá lồng/bè ở cửa sông tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

b) Đối tượng áp dụng

- Các cơ sở nuôi cá lồng/bè cửa sông tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

1. **Cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị**

Tên cơ quan:  Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Địa chỉ: 9 Huỳnh Ngọc Hay, Phước Hiệp, Tp. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điện thoại: 0643 829891

Fax: 0643 731193

Email: sonnptnt@baria-vungtau.gov.vn

Tên cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

1. **Tình hình quản lý đối tượng quy chuẩn kỹ thuật địa phương**

a) Đối tượng quy chuẩn kỹ thuật

- Sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ, quá trình đặc thù của địa phương.

- Yêu cầu cụ thể về môi trường tại địa phương.

b) Tên Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quản lý đối tượng trong lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật dự kiến ban hành QCĐP: Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

c) Tình hình quản lý cụ thể đối tượng quy chuẩn kỹ thuật:

Theo Quy hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản, nuôi thủy sản được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 2640/QĐ-UBND ngày 05/12/2012 V/v phê duyệt Quy hoạch tông thể phát triển thủy sản Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2020 và Quyết định số 1548/QĐ-UBND ngày 10/8/2012 V/v phê duyệt quy hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2012 – 2015 và đến năm 2020, cá biển nuôi lồng bè (tập trung ở xã Long Sơn, Vũng Tàu và huyện Côn Đảo) là một trong các mặt hàng thủy sản chủ lực của tỉnh.

Trong thời gian qua, ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng gây ra hiện tượng cá nuôi lồng/bè chết hàng loạt tại khu vực cửa sông Chà Và tại xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu đã gây thiệt hại lớn cho các cơ sở nuôi thủy sản và ảnh hưởng tới môi trường. Theo kết quả thanh tra, kiểm tra của Sở Tài nguyên Môi trường và kết quả nghiên cứu của Viện Môi trường – Tài nguyên, Đại học Quốc gia TP. HCM, một trong các nguyên nhân của hiện tượng ô nhiễm nguồn nước được xác định là do ô nhiễm trực tiếp từ các cơ sở nuôi cá lồng bè.

Tuy nhiên, đối với quy trình nuôi cá lồng bè, hiện nay mới chỉ có Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 02-22:2015/BNNPTNT quy định điều kiện nuôi thủy sản đối với cơ sở cơ sở nuôi cá lồng/bè nước ngọt do Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành tại Thông tư số 16/2015/TT-BNNPTNT ngày 10/4/2015 mà chưa có các quy chuẩn liên quan đến các cơ sở nuôi trồng cá lồng/bè trong môi trường khác như nước lợ, cửa sông. Việc thiếu các quy định quản lý đối với đối tượng trên gây khó khăn trong công tác quản lý để đảm bảo bảo vệ môi trường tại các khu vực nuôi cá lồng bè cửa sông của tỉnh.

Vì vậy, để có thể quản lý các vấn đề an toàn thực phẩm và môi trường trong các cơ sở nuôi trồng thủy sản tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cần thiết phải ban hành quy chuẩn về an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường cho các cơ sở nuôi cá lồng/bè cửa sông.

1. **Mục đích xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương**

Quy chuẩn kỹ thuật nhằm đáp ứng các mục tiêu quản lý: bảo vệ môi trường; đảm bảo vệ sinh – sức khỏe.

1. **Loại quy chuẩn kỹ thuật**

a) Loại quy chuẩn: quy chuẩn kỹ thuật an toàn vệ sinh thực phẩm; quy chuẩn kỹ thuật môi trường

b) Những vấn đề sẽ quy định trong quy chuẩn kỹ thuật

- Yêu cầu về thải.

- Yêu cầu về an toàn, vệ sinh trong nuôi trồng thủy sản.

c) Bố cục, nội dung các phần chính của quy chuẩn: dự kiến 4 phần:

- Phần 1. Quy định chung: phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ.

- Phần 2: Quy định kỹ thuật: điều kiện đặt lồng/bè, chất lượng nước nơi đặt lồng/bè, Vật liệu làm lồng/bè và thiết bị, dụng cụ trong quá trình nuôi, Công trình phụ trợ, Quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm trong kỹ thuật nuôi, Bảo hộ lao động, Xử lý rác thải, Ghi chép và lưu giữ hồ sơ.

- Phần 3. Quy định về quản lý.

- Phần 4: Tổ chức thực hiện.

1. **Phương thức thực hiện và tài liệu làm căn cứ xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương**

Quy chuẩn kỹ thuật địa phương được xây dựng dựa trên cơ sở tham khảo các tài liệu, dữ liệu, ý kiến chuyên gia, khảo nghiệm thực tế, ý kiến các cơ quan quản lý.

Các tài liệu chính làm căn cứ xây dựng quy chuẩn kỹ thuật, bao gồm:

- Luật Thủy sản số 17/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003;

- Nghị định của Chính Phủ số 27/2005/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2005 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thủy sản;

- Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 do Quốc hội ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2010;

- Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

- Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

- Nghị định 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ hướng dẫn Luật Bảo vệ môi trường;

- Nghị định 38/2015/NĐ-CP ngày 24/04/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu

- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 do Quốc hội ban hành ngày 29 tháng 6 năm 2006;

- Thông tư số 23/2007/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật;

- Quy chuẩn quốc gia QCVN 08-MT:2015/BTNMT về chất lượng nước mặt

- Quy chuẩn quốc gia QCVN 10-MT:2015/BTNMT về chất lượng nước biển.

- Quyết định số 2640/QĐ-UBND ngày 05/12/2012 của UBND tỉnh V/v phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển thủy sản Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2020;

- Quyết định số 1548/QĐ-UBND ngày 10/8/2012 của UBND tỉnh V/v phê duyệt Quy hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2012 – 2015 và đến năm 2020;

- Quyết định số 929/QĐ-UBND ngày 07/5/2015 của UBND tỉnh V/v ban hành Kế hoạch tăng cường và nâng cao chất lượng hoạt động quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2015-2020.

1. **Cơ quan chủ trì và phối hợp xây dựng quy chuẩn**

a) Cơ quan chủ trì tổ chức thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Cơ quan, tổ chức phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế, UBND thành phố Vũng Tàu và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

c) Cơ quan phê duyệt: UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

1. **Dự kiến tiến độ thực hiện**

Từ tháng 7/2016 – tháng 12/2017.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung công việc** | **Thời gian** | |
| **Bắt đầu** | **Kết thúc** |
| 1 | Lập Dự ánQCĐP, tổ chức xem xét, thẩm định và trình phê duyệt Dự án | 7/2016 | 10/2016 |
| 2 | Chuẩn bị biên soạn dự thảo QCĐP | 10/2016 | 11/2016 |
| 3 | Biên soạn dự thảo QCĐP:  - Thu thập tài liệu, lấy ý kiến chuyên gia.  - Khảo sát thực tế tại các cơ sở nuôi cá lồng bè lần 1, thử nghiệm mẫu.  - Hoàn chỉnh dự thảo. | 11/2016 | 3/2017 |
| 4 | Tổ chức Hội nghị chuyên đề | 4/2017 | 4/2017 |
| 5 | Khảo sát thực tế lần 2 các nội dung quy chuẩn | 5/2017 | 6/2017 |
| 6 | Tổ chức thông báo và lấy ý kiến rộng rãi (Sở, ngành, Hiệp hội, đối tượng thụ hưởng và các đối tượng khác liên quan,…) | 7/2017 | 8/2017 |
| 7 | Hoàn chỉnh, lập hồ sơ dự thảo QCĐP trình duyệt | 8/2017 | 9/2017 |
| 8 | Thẩm định hồ sơ dự thảo QCĐP trình duyệt | 9/2017 | 10/2017 |
| 9 | Ban hành QCĐP | 11/2017 | 11/2017 |
| 10 | Tổ chức hội nghị triển khai QCĐP | 12/2017 | 12/2018 |

1. **Dự toán kinh phí thực hiện**

a) Tổng kinh phí dự kiến: 286.760.000 đồng

*(Đính kèm bản phụ lục chi tiết kinh phí thực hiện)*

b) Nguồn kinh phí: từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của tỉnh hàng năm giao cho Sở Khoa học và Công nghệ quản lý.